**VỊ TRÍ CỦA XUẤT BẢN**

 **TRONG HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ TRUYỀN THÔNG**

 **Hoàng Tất Thắng**

**Tóm tắt bài báo**

 Từ nhận thức rằng, hoạt động báo chí truyền thông (truyền thông đại chúng), hiểu theo nghĩa chung nhất, là hoạt động bao gồm các khâu *khai thác, sản xuất*, *cung cấp và trao đổi thông tin* cho công chúng; đồng thời là hoạt động bao gồm các phương tiện truyền thông như phát thanh, truyền hình, internet,.. các hình thức truyền thông như in ấn, xuất bản, phát hành,…bài báo tập trung phân tích và chứng minh rằng: xuất bản cũng là một nội dung quan trọng và là một bộ phận trong hoạt động báo chí truyền thông. Chỉ có điều, *do đặc thù của hoạt động xuất bản nên quá trình khai thác, sản xuất và cung cấp thông tin có những đặc điểm khác với hoạt động của các loại hình báo chí.*

 *Về thu thập thông tin*, đây là công việc đầu tiên của hoạt động xuất bản. Nội dung thông tin mà biên tập viên cần thu thập bao gồm: *thông tin phát triển xã hội, thông tin văn hóa khoa học, thông tin về tình hình xuất bản, thông tin về tác giả và thông tin về độc giả.*

 *Về sản xuất thông tin*, đây là nhiệm vụ trung tâm của hoạt động xuất bản. Nội dung chủ yếu của quá trình sản xuất thông tin trong hoạt động xuất bản chính là *công tác biên tập và in ấn nhân bản*.

 *Về cung cấp thông tin*, đây là khâu cuối cùng của hoạt động xuất bản. Nội dung chủ yếu của việc cung cấp thông tin là *công tác phát hành*. *Phát hành là công tác lưu thông sản phẩm (xuất bản phẩm) của quá trình xuất bản thông qua trao đổi hàng hóa để đưa xuất bản phẩm tới người tiêu dùng*.

**Từ khóa:** *khai thác thông tin, sản xuất thông tin, cung cấp thông tin, hoạt động xuất bản, phát hành, biên tập, in ấn*

 **Nội dung bài báo**

1. **Nhận xét chung**

 Ở Việt Nam hiện nay, báo chí không chỉ thuần túy là phương tiện thông tin đại chúng, mà là cơ quan ngôn luận của các tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội; là diễn đàn của nhân dân. Thông qua các loại hình báo chí (báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử) mà nhân dân ở trong nước và nước ngoài biết được tình hình trong nước và trên thế giới; hiểu được đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời trở thành diễn đàn nói lên tiếng nói của nhân dân.

 Cùng đồng hành với báo chí, xuất bản cũng đóng vai trò hết sức quan trọng. Xuất bản là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa tư tưởng. Thông qua hoạt động xuất bản, những xuất bản phẩm về kính tế, chính trị, văn hóa, khoa học – kĩ thuật, giáo dục, ý tế,…được xuất bản và phát hành rộng rãi; nhằm phổ biến tri thức, giúp cho các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức xã hội và mọi người dân tiếp cận được với tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, những giá trị tinh hoa văn hóa của dân tộc và củ nhân loại; nâng cao dân trí, xây dựng đạo đức và lối sống tốt đẹp của người dân Việt Nam, góp phần váo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

 Xét về mục đích, hoạt động báo chí và hoạt động xuất bản ở nước ta đều cùng mục đích chung là phục vụ chính trị, là lực lượng xung kích trên mặt trận văn hóa tư tưởng. Vì vậy, gần đây nhất, Quốc hội đã thông qua Luật Báo chí năm 2016, có hiệu lực từ 01/01/2017 và thông qua Luật Xuất bản năm 2012, có hiệu lực từ 01/7/2013.

 Hoạt động báo chí truyền thông (truyền thông đại chúng), hiểu theo nghĩa chung nhất, là hoạt động bao gồm các khâu *khai thác, sản xuất*, *cung cấp và trao đổi thông tin* cho công chúng. Đây là một hoạt động vô cùng rộng lớn với sự tác động đến toàn xã hội, đến xu thế và tiến trình phát triển của xã hội. Hoạt động này bao gồm các phương tiện truyền thông như phát thanh, truyền hình, internet,.. các hình thức truyền thông như in ấn, xuất bản, phát hành,…

 Như vậy, xuất bản cũng là một nội dung quan trọng và là một bộ phận trong hoạt động báo chí truyền thông. Chỉ có điều, *do đặc thù của hoạt động xuất bản nên quá trình khai thác, sản xuất và cung cấp thông tin có những đặc điểm khác với hoạt động báo chí.*

 Nội dung của hoạt động xuất bản và xuất bản phẩm bao gồm xuất bản sách, xuất bản ấn phẩm đa phương tiện và xuất bản phẩm điện tử. *Bài viết này chỉ tập trung bàn về xuất bản sách.*

1. **Những đặc thù của hoạt động xuất bản**
	1. ***Thu thập thông tin – công việc đầu tiên của hoạt động xuất bản***

 Hoạt động xuất bản là một hoạt động được cấu thành thống nhất từ ba yếu tố: *biên tập, in ấn nhân bản* và *phát hành*. Trong ba yếu tố ấy thì công tác biên tập vừa là yếu tố đầu tiên vừa là khâu trung tâm trong toàn bộ hoạt động xuất bản. Không có biên tập thì việc in ấn nhân bản và phát hành xuất bản phẩm không thể tiến hành được. Có thể nói, bộ phận biên tập là “xương sống” của hoạt động xuất bản, nó tạo động lực cho các bộ phận của hoạt động xuất bản. Các loại hình báo chí (báo nói, báo hình, báo in và báo điện tử) cũng đều trải qua khâu biên tập. Tuy nhiên do tính chất, đặc điểm về loại hình nên công tác biên tập cũng có những đặc điểm khác nhau.

 Đối với hoạt động xuất bản, biên tập không chỉ là một hoạt động thuần túy “rà soát, hoàn thiện nội dung và hình thức bản thảo để xuất bản” (Luật Xuất bản 2012, Điều 4, khoản 6), mà còn là một quy trình bao gồm các khâu: *thu thập thông tin, kế hoạch đề tài, tổ chức bản thảo, thẩm định bản thảo, kí hợp đồng xuất bản, biên tập gia công chỉnh lý, thiết kế chỉnh thể, xử lý bản in thử, truyền thông, quảng cáo xuất bản phẩm* và cuối cùng là *thu thập thông tin phản hồi*. Trong tất cả các khâu nói trên, *thu thập thông tin* là khởi điểm của quy trình biên tập, là sự đảm bảo chắc chắn cho toàn bộ quy trình biên tập được tiến hành thuận lợi. Việc thu thập thông tin trong hoạt động xuất bản cũng khác với việc thu thập thông tin trong hoạt động báo chí.

 Xét về hoạt động truyền thông thì xuất bản phẩm là phương tiện để những người hoạt động trong ngành xuất bản truyền thông tin đến đọc giả không xác định. Trong quá trình truyền bá thông tin, biên tập viên phải gánh trọng trách là thu thập và lựa chọn thông tin. Nguồn thông tin mà biên tập viên phải thu thập và lựa chọn gồm hai loại: loại thứ nhất là thông tin có trong bản thảo dùng để đưa vào quy trình biên tập; loại thứ hai là thông tin có liên quan đến nội dung xuất bản phẩm mà biên tập viên cần phải thu thập (tình hình trong và ngoài nước, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, thông tin thị trường, thông tin về tác giả,…)

 Nội dung thông tin mà biên tập viên cần thu thập bao gồm:

 -*Thông tin phát triển xã hội* là những thông tin có liên quan đến bối cảnh văn hóa trong nội dung của xuất bản phẩm và hoàn cảnh xã hội trong hoạt động xuất bản. Biên tập viên cần phải thu thập thông tin về tình hình và xu hướng phát triển chính trị, kinh tế, khoa học kĩ thuật và văn hóa xã hội trong từng thời kì lịch sử; thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, khoa học kĩ thuật và về hoạt động xuất bản.

 - *Thông tin văn hóa khoa học* là thông tin về tình hình thay đổi mới nhất và xu thế phát triển của văn hóa, khoa học; đặc biệt là tình hình thay đổi phát triển của những lĩnh vực khoa học có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến nội dung sách.

 - *Thông tin về tình hình xuất bản* là những thông tin về các loại xuất bản phẩm trong và ngoài nước, bao gồm mục lục, bình luận và tài liệu thống kê xuất bản về các loại hình xuất bản phẩm của các ngành khoa học nói chung, của ngành khoa học có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến nội dung sách nói riêng.

 - *Thông tin về tác giả* bao gồm tình hình thống kê tác giả các ngành khoa học có liên quan, phân tích tình hình, sở trường của mỗi tác giả (tình hình địa vị, sở trường chuyên môn, thành tích và quá trình tham gia công tác nghiên cứu, đề tài nghiên cứu, tác phẩm tiêu biểu,…). Thông tin về tác giả có thông tin công khai, có thông tin dùng trong nội bộ, lập cơ sơ sở dữ liệu về thông tin tác giả.

 - *Thông tin về độc giả* là những thông tin chỉ phản ứng của độc giả đối với xuất bản phẩm và nhu cầu của độc giả đối với xuất bản phẩm trong tương lai. Thông tin về độc giả có thể phản ánh nhu cầu đọc trước mắt và lâu dài của độc giả, nhưng cũng có thể phản ánh hiệu quả thực tế của dự đoán thị trường trong kế hoạch biên tập có thể nảy sinh ở đọc giả.

***2.2 Sản xuất thông tin – nhiệm vụ trung tâm của hoạt động xuất bản***

 Như trên đã nói, hoạt động xuất bản là một hoạt động được cấu thành thống nhất từ ba yếu tố: *biên tập, in ấn nhân bản* và *phát hành*. Như vậy, *nội dung chủ yếu của quá trình sản xuất thông tin trong hoạt động xuất bản chính là công tác biên tập và in ấn nhân bản*.

2.2.1 *Về công tác biên tập*, như đã nói, đây là một quy trình phức tạp bao gồm các khâu: *thu thập thông tin, kế hoạch đề tài, tổ chức bản thảo, thẩm định bản thảo, kí hợp đồng xuất bản, biên tập gia công chỉnh lý, thiết kế chỉnh thể, xử lý bản in thử, truyền thông, quảng cáo xuất bản phẩm* và cuối cùng là *thu thập thông tin phản hồi*. Trong các khâu nói trên, *tổ chức bản thảo* là một khâu có ý nghĩa đặc biệt đối với công tác biên tập nói riêng, hoạt động xuất bản nói chung.

 Công việc tổ chức bản thảo bao gồm nhiều nội dung như *nguồn bản thảo, phương thức tổ chức bản thảo, công tác chuẩn bị tổ chức bản thảo* và cuối cùng là *thực hiện tổ chức bản thảo*.

  *a) Nguồn bản thảo* bao gồm các nguồn sau đây:

 -*Bản thảo tự đầu tư* là những bản thảo do tác giả tự mang đến nhà xuất bản, vừa biểu thị mong muốn tác phẩm của mình được phổ biến rộng rãi, vừa thể hiện mong muốn trao quyền xuất bản tác phẩm này cho nhà xuất bản, lại vừa thể hiện sự ủng hộ và tín nhiệm đối với nhà xuất bản.

 - *Bản thảo giới thiệu* là những bản thảo do cơ quan, đoàn thể hoặc cá nhân đứng ra giao bản thảo của tác giả cho nhà xuất bản. Bản thảo được giới thiệu cũng là nguồn bản thảo quan trọng của nhà xuất bản.

 - *Bản thảo mua về* là loại bản thảo có được thông qua mua bán bản quyền tác phẩm hoặc giao lưu xuất bản. Giao lưu xuất bản do hai bên có liên quan trao đổi cho nhau sử dụng quyền xuất bản hoặc quyền dịch tác phẩm, là hình thức “mua bán” không phải bằng tiền mà lấy quyền lợi tương ứng làm điều kiện giao dịch. Hình thức “mua bán” này thể hiện chủ yếu trong giao lưu đối ngoại của ngành xuất bản.

 - *Bản thảo tổ chức* là loại bản thảo do nhà xuất bản dựa vào đề tài mà mình đã đặt ra để chủ động mời và liên hệ với tác giả. Các nguồn bản thảo ở trên tuy số lượng phong phú nhưng tỉ lệ sử dụng bản thảo tương đối thấp. Bản thảo tổ chức do có sự chuẩn bị đầy đủ và có mục đích rõ ràng, các tác giả được đặt hàng thường có trình độ học thuật khá cao, có nhiều khả năng, kinh nghiệm trong nghiên cứu, sáng tạo, nên bản thảo phần lớn đạt được yêu cầu xuất bản. Vì vậy, việc xuất bản những sách trọng điểm, sách công cụ loại lớn,...thường áp dụng nguồn bản thảo tổ chức.

 b) *Thực hiện tổ chức bản thảo* là một nội dung trọng tâm của công tác biên tập. Biên tập viên phải tiến hành các công việc sau:

 - *Tăng cường mối quan hệ với tác giả*. Khi chọn lựa được tác giả thích hợp, mối quan hệ thân thiết giữa biên tập viên với tác giả sẽ rất quan trọng. Bởi vì tác giả nhận đặt hàng viết bản thảo trước hết là phải đồng ý với đề tài, nhưng đồng thời cũng phải đồng ý với thái độ làm việc, tác phong và năng lực của biên tập viên. Đó chính là động lực thúc đẩy năng lực sáng tạo ở tác giả.

 - *Làm tốt công tác tham mưu cho tác giả*. Biên tập viên trong quá trình tổ chức bản thảo phải phát huy vai trò tham mưu, giúp tác giả hoàn thiện kế hoạch biên soạn, giữ vững lòng tin, lựa chọn được phương án viết tốt nhất. Đặc biệt, đối với những tác giả mới, còn ít kinh nghiệm biên soạn tài liệu thì biên tập viên càng phải quan tâm nhiều hơn, thường xuyên liên hệ, làm công tác tham mưu, cố gắng phát hiện sớm vấn đề để tránh bản thảo sau khi viết ra phải gia công thêm nhiều.

 - *Toàn tâm toàn ý làm tốt công tác phục vụ*. Bởi vì công tác biên tập vừa đòi hỏi tinh thần sáng tạo lại vừa đòi hỏi ý thức phục vụ. Khi đọc thẩm định gia công biên tập, biên tập viên phải tốn nhiều tâm huyết trên bản thảo của tác giả cũng như khi tổ chức bản thảo.

2.2.2 *Về công tác in ấn, nhân bản*, đây là một hoạt động bao gồm nhiều khâu: từ việc lựa chọn nguyên liệu hay dùng để in xuất bản phẩm, đến việc chế bản trước khi in sách, thực hiện in ấn, đóng sách, kiểm tra chất lượng in sách,.. Trong đó, *công tác chế bản và thực hiện in ấn là khâu trung tâm*.

 Như đã nói ở trên, *bản thảo* là những thông tin về chữ và hình có hình thức vật chất nhất định dùng để làm căn cứ sản xuất trước khi in. Hoạt động in ấn thường diễn ra ba giai đoạn: giai đoạn sản xuất trước khi in là giai đoạn dựa vào bản thảo sách đã được thiết kế chỉnh thể để chế tạo ra bản in (gọi là chế bản); giai đoạn in là giai đoạn phục chế nhân bản những thông tin bằng chữ và hình trên bản in ra giấy; giai đoạn đóng bìa là giai đoạn gia công những trang sách đã in ra có hình và chữ thành tập sách.

 - *Giai đoạn* *chế bản trước khi in* là quá trình công nghệ gia công chế bản bản thảo thành bản in theo thiết kế chỉnh thể cuốn sách. Quy trình công nghệ chế bản trước khi in sách, tạp chí gồm một số khâu như kiểm tra bản thảo, nhập văn bản (chữ và hình), biên tập văn bản, in ra văn bản, chế tạo bản in, in thử,…

 - *Giai đoạn in sách, ấn phẩm* được thể hiện ở chỗ: nhà xuất bản trước khi ủy quyền cho nhà in sách, ấn phẩm phải xem xét yêu cầu kĩ thuật, yêu cầu chất lượng in sách, yêu cầu về chu kì ra sách để tìm hiểu, kiểm tra về điều kiện thiết bị, kĩ thuật, năng lực sản xuất thực tế, trình độ quản lý của đơn vị nhận in mà nhà xuất bản sẽ lựa chọn.

 - *Giai đoạn đóng sách* là công nghệ gia công sau khi in để gia công thành những trang sách đã in xong thành quyển. Giai đoạn này gồm hai bước “khâu” và “đóng”. Khâu là ghép những trang sách thành quyển, là gia công ruột sách; đóng là gia công trang trí bìa cho sách, tạp chí.

***2.3 Cung cấp thông tin – khâu cuối cùng của hoạt động xuất bản***

 Trong hoạt động báo chí, mỗi loại hình báo chí đều có những phương tiện và phương thức cung cấp thông tin cho công chúng khác nhau. Trong hoạt động xuất bản, nội dung chủ yếu của việc cung cấp thông tin là *công tác phát hành*. *Phát hành là công tác lưu thông sản phẩm (xuất bản phẩm) của quá trình xuất bản thông qua trao đổi hàng hóa để đưa xuất bản phẩm tới người tiêu dùng*.

 Là một bộ phận cấu thành hữu cơ của hoạt động xuất bản, phát hành có đặc điểm là: vừa là công tác kinh tế, vừa là công tác tuyên truyền văn hóa, vừa là hoạt động thương nghiệp, vừa là hoạt động chính trị thúc đẩy sự nghiệp xây dựng văn hóa xã hội chủ nghĩa. Do đó công tác phát hành phải thực hiện sự kết hợp tốt nhất giữa hiệu quả xã hội và hiệu quả kinh tế. Quá trình phát hành sách thông thường được thực hiện theo trình tự các khâu sau đây:

 -*Khâu đầu tiên là tổng phát hành*. Khâu này do một đơn vị có quyền tổng phát hành phụ trách thống nhất, để chuyển sách từ nhà xuất bản đến mạng lưới tiêu thụ thương nghiệp (mỗi loại sách chỉ có thể do một đơn vị tổng phát hành).

 - *Khâu trung gian là bán buôn*. Cửa hàng bán buôn sẽ mua hàng loạt sách từ đơn vị tổng phát hành, sau đó lần lượt bán buôn cho các cửa hàng phát hành sách khác.

 - *Khâu cuối cùng là bán lẻ*. Các cửa hàng bán lẻ (cửa hàng phát hành sách) sẽ bán sách trực tiếp cho người tiêu dùng.

 Tất cả các khâu phát hành sách như trên, được gọi chung là mạng lưới phân phối, mới có thể được chuyển tới tay đông đảo độc giả. Việc thực hiện các hình thức để sách được luân chuyển từ nhà xuất bản đến đông đảo bạn đọc được gọi là *hình thức phát hành sách*. Các hình thức phát hành sách được khái quát thành hai loại hình cơ bản:

 -*Phát hành trực tiếp* kết hợp sản xuất với tiêu dùng, là hình thức bán sách trực tiếp tới người tiêu dùng của nhà xuất bản mà không phải thông qua bất cứ khâu trung gian nào.

 - *Phát hành gián tiếp* tách rời sản xuất với tiêu dùng là hình thức mà nhà xuất bản thông qua cửa hàng trung gian để cung ứng sách tới người tiêu dùng.

 Các hình thức phát hành sách cụ thể được thể hiện theo các hệ thống phát hành sau đây:

 a)Hệ thống phát hành do nhà xuất bản tự thành lập. Nhà xuất bản thành lập cơ quan tổng phát hành, tiêu thụ sách theo hai hình thức: bán buôn và bán lẻ. Hình thức bán buôn khá đa dạng: bán qua bộ phận đại lý chuyên bản thẳng, bán theo định hướng của đơn vị phát hành, bán theo đơn đặt hàng ở triển lãm sách. Hình thức bán lẻ cũng rất đa dạng: bán ở quầy bán lẻ, bán qua bưu điện, bán qua hiệu sách trên mạng.

 b) Hệ thống phát hành sách trung ương. Trong phạm vi cả nước có Tổng Công ty phát hành sách trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc đều có công ty sách tương ứng. Các huyện, thị có các chi nhánh và các hiệu sách cấp huyện, thị.

 c) Hệ thống phát hành của hiệu sách quốc doing khác. Bên cạnh hệ thống phát hành sách trung ương còn có một số hệ thống phát hành sách quốc doanh mang tính chuyên ngành như sách ngoại văn, sách lí luận chính trị, sách giáo dục, sách thiếu nhi,…

 d) Hệ thống phát hành sách dân lập. Đó là các công ty phát hành sách do tư nhân tự đầu tư thành lập, trong đó vừa có cá nhân kinh doanh, vừa có một số người hợp tác hoặc chung vốn kinh doanh (như Fahasa, Nhà sách Thăng Long, Nhà sách Đông Tây,…).

 e) Cơ quan xuất nhập khẩu sách là cơ quan phát hành chuyên làm nghiệp vụ xuất nhập khẩu sách. Những cơ quan này đều phải có đơn vị tổ chức và cơ quan chủ quản phù hợp với quy định của Bộ Thông tin – Truyền thông thẩm tra phê chuẩn rồi mới được cấp giấy phép kinh doanh xuất nhậu khẩu xuất bản phẩm.

**3. Kết luận**

 Qua những phân tích về nội dung của hoạt động xuất bản như trên, có thể thấy, hoạt động xuất bản là một bộ phận của hoạt động báo chí truyền thông. Quá trình xuất bản cũng là một quá trình thống nhất giữa ba khâu: thu thập thông tin, sản xuất thông tin và cung cấp thông tin. Hoạt động của các loại hình báo chí (báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử) xét cho cùng cũng là sự thống nhất giữa ba khâu nói trên. Tuy nhiên, do đặc thù của mỗi loại hình báo chí, nội dung thực hiện, cách thức, phương tiện tiến hành của mỗi khâu trong từng loại hình hoàn toàn khác nhau. Hoạt động xuất bản cũng vậy, do tính chất đặc thù của hoạt động xuất bản nên nội dung công việc, cách thức và phương tiện thực hiện ở mỗi khâu (thu tập, sản xuất và cung cấp thông tin) cũng hoàn toàn khác với các loại hình báo chí.

 TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

 1. Trần Văn Hải (2007), *Lí luận nghiệp vụ xuất bản*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.

2. Nhà xuất bản chính trị quốc gia (2006), *Văn bản pháp quy về báo chí – xuất bản*, Hà Nội.

3. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, *Luật Xuất bản năm 2012*.

4. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, *Luật Báo chí năm 2016*.

5. Phạm Thị Thu (2013), *Lí luận nghiệp vụ xuất bản*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

 **THÔNG TIN VỀ TÁC GIẢ**

PGS.TS Hoàng Tất Thắng, Khoa Ngữ Văn, ĐHKH Huế

 ĐT: 0913417980 Email: tatthangdhkh@gmail.com